

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 103/2024/TLST-HNGĐ
ngày 6 tháng 5 năm 2024 về ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Lưu Văn B, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm Đ, xã C.N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

- **Bị đơn:** Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm Đ xã C.N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147
Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành
ngày 21 tháng 5 năm 2024

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong
biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5
năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật,
không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự
nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về
sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lưu Văn B và chị Hoàng
Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Văn B và chị Hoàng Thị D thuận tình ly
hôn.

Về con chung: Anh B và chị D có 03 con chung là Lưu Thị Trà M, sinh
ngày 03/10/2014, Lưu Hoàng B1, sinh ngày 19/10/2016 và Lưu Đăng Kh, sinh
ngày 19/7/2019. Các đương sự thống nhất: Anh B là người trực tiếp nuôi dưỡng,
chăm sóc và giáo dục con chung là Lưu Thị Trà M, sinh ngày 03/10/2014, Lưu
Hoàng B1, sinh ngày 19/10/2016 và Lưu Đăng Kh, sinh ngày 19/7/2019 đến

khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chi D quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Khi thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thoả thuận khác phù hợp với quy định của pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Các đương sự xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh B tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng vào Ngân sách nhà nước và hoàn trả anh B 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp sang theo biên lai số 0005412 ngày 06/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Đ
- THA huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên
- UBND xã C.N
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Phan Thị Quyên

